TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. PHAN RANG -THÁP CHÀM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 73/2018/QĐST-DS	*Phan Rang-Tháp Chàm, ngày 16 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành được lập ngày 08/10/2018 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 385/2018/TLST – DS ngày 20 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Võ Thị L – sinh năm 1950.

Địa chỉ: Khu phố 5, phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn N– sinh năm 1957.

Địa chỉ: Khu phố 3, phường B, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận. (Văn bản ủy quyền ngày 28/6/2018)

Bị đơn: Ông Võ Thành C – sinh năm 1964.

Địa chỉ: Khu phố 5, phường M, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Về việc: "Tranh chấp hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất".

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Võ Thành C xác nhận có tặng cho và đồng ý tiếp tục thực hiện hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất cho bà Võ Thị L thửa đất số 298 (tách ra từ thửa 289), tờ bản đồ địa chính số 18, diện tích 100m^2, tọa lạc tại phường M, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Đất có vị trí tứ cận:

- Cạnh hướng Đông giáp thửa đất số 196.
- Cạnh hướng Tây giáp đường ven biển.
- Cạnh hướng Nam giáp thửa đất số 299.
- Cạnh hướng Bắc giáp thửa đất số 288.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Trần Văn N nhất trí với ý kiến của ông Võ Thành C.

Về án phí: Bà Võ Thị L đồng ý chịu 150.000đ *(một trăm năm mươi ngàn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm, số tiền này được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai thu tiền số 17091 ngày 17 tháng 7 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm. Hoàn lại cho bà L số tiền chênh lệch là 150.000đ *(một trăm năm mươi ngàn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

(Kèm theo quyết định này là trích lục bản đồ địa chính số 3745/VPĐKĐĐNT-CNPRTC ngày 04/10/2018)

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án Tỉnh;
- VKSND TP.PRTC;
- THADS TP. PRTC;
- Lưu (AV, HS).

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Hồng